

Bản án số: 177 /2019/HS-ST  
Ngày: 14/11/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Văn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Hưng

Ông Đặng Quốc Thái

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:**

Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 174/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/QĐXX-TA ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên : Lê Văn Đ- sinh năm 1993;** HKTT: xóm 6, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lê Văn T- sinh năm 1967; con bà: Bùi Thị D – sinh năm 1969; Anh, chị, em ruột: có 3 người, bị cáo là lớn nhất; Vợ: Nguyễn Thị Ph- sinh năm 1998; có 02 con: sinh năm 2017 và sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 396 Công an quận Hà Đông lập ngày 27/7/2019.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/7/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; chỗ ở: thôn Long Châu Sơn, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. xin vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969; HKTT: xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; chỗ ở: tổ dân phố Hòa Bình, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. xin vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Đ- Sinh năm 1993, HKTT: xã H, huyện G, tỉnh Nam Định là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 22/7/2019, Đ đi xe khách từ nhà lên bến xe Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để tìm việc làm. Đến nơi, Đ xuống xe rồi đi bộ vào một quán internet gần đó để vào mạng xã hội tìm việc làm và ngủ quên tại quán này. Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2019 Đ thức dậy, lúc này chợt nhớ ra người bạn tên “T” (nay xác định là Nguyễn Văn T- sinh năm 1987 ở thôn L, xã P, huyện Chương Mỹ, Hà Nội) cùng làm thợ sơn với Đ quen biết trước đó khoảng hơn một năm. Sau Đ lên mạng nhắn tin qua facebook cho T, rồi xin được số điện thoại của T (số 09873736xx). Qua nói chuyện, Đ bảo T là mới lên Hà Nội tìm việc làm. T đã hẹn Đ đến khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông để gặp T rồi hôm sau cùng nhau đi làm. Nghe vậy, Đ đồng ý rồi bắt xe ôm từ khu vực bến xe Giáp Bát đến khu đô thị Văn Khê- Hà Đông để gặp T. Đến nơi thì trời đã tối, T và Đ đi ăn tối. Theo Đ khai: Khi ăn xong Đ được T rủ vào nhà nghỉ gần đó để nghỉ (Đ không nhớ rõ nhà nghỉ nào) và cả hai thuê phòng 202 của nhà nghỉ để nghỉ cùng. Khi vào phòng, T bỏ trong người ra túi ma túy đá và rủ Đ cùng sử dụng, Đ đồng ý. Sử dụng xong, rồi cả hai rời khỏi nhà nghỉ và T rủ Đ về nhà T ngủ. Khi ra khỏi nhà nghỉ, T gọi xe ôm chở T và Đ đến một quán nước ở vỉa hè trước Tòa nhà CT5- Khu đô thị Văn Khê. Trong khi ngồi uống nước T đưa cho Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có mấy điều thuốc và 02 túi nilong chứa ma túy đá, T nói với Đ: “*Cầm về mà sử dụng*”, Đ hiểu ý T cho 02 túi ma túy để sử dụng nên đã cầm và cất trong túi áo ngực đang mặc của mình. Sau T nói với Đ khoảng 10 phút nữa đi xe ôm một mình (xe ôm của anh Nguyễn Văn Q- sinh năm 1969 ở V- H- Hà Nội vừa đi trước đó) đến cầu La Khê đợi T, còn T đón taxi đi đâu không rõ. Khoảng 10 phút sau, Đ bảo anh Q xe ôm chở đến nơi T hẹn. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/7/2019, khi Đ đi đến khu vực cầu La Khê, đường Lê Trọng Tấn thuộc tổ dân phố Thăng Lợi, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thì bị tổ công tác Công an phường Dương Nội, quận Hà Đông phối hợp với tổ tuần tra đại đội 1, Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 3- Công an thành phố Hà Nội phát hiện, kiểm tra bắt giữ. Vật chứng thu giữ Tại tại túi áo ngực bên phải của Lê Văn Đ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long kích thước (2x6x9)cm, bên trong có 02 túi nilong trong đó: 01 túi kích thước (2x2,5)cm và 01 túi kích thước (3,5x4)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen số thuê bao 09665334xx. Công an phường Dương Nội đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn Đ, niêm phong vật chứng (01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long) đưa cùng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WaveS, màu đen cũ BKS: 29X5-249.xx, số khung BLHHC12078Y609063, số máy HC12E-0229654 của anh Q về trụ sở. Sau bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông điều tra xử lý. Ngày 24/7/2019,

Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Lê Văn Đ nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 4781/KLGD-PC09 ngày 30/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 35), kết luận:

“- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (2x2,5)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,110 gam.*

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (3,5x4)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,375 gam”.*

Tại bản cáo trạng số 172/2019/CT-VKS-HĐ ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Lê Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 .

#### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lê Văn Đ như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ trong 01 phong bì dán kín, các mép dán có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C, cán bộ Lưu Đức Q, Vũ Quốc Kh và đối tượng Lê Văn Đ.

Trả lại bị cáo Lê Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 09665334xx.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông,

thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội: Có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/7/2019, tại khu vực cầu La Khê, đường Lê Trọng Tấn thuộc tổ dân phố Thăng Lợi, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Lê Văn Đ có hành vi cất giấu trong người để sử dụng trái phép 02 túi ma túy loại **Methamphetamine**, tổng khối lượng **2,485 gam**, thì bị tổ công tác Công an phường Dương Nội phối hợp với tổ tuần tra đại đội 1, Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 3- Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của Lê Văn Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an. Lượng ma túy bị cáo tàng trữ là khá lớn, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và thực hiện biện pháp đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự... Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5]. Đối với Nguyễn Văn T: Theo lời khai của Lê Văn Đ, T là người cho Đ số ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra T không thừa nhận, ngoài lời khai của Đ không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh. Nên không đủ căn cứ kết luận xử lý đối với Nguyễn Văn T.

[6]. Đối với Nguyễn Văn Q: Quá trình chờ Nguyễn Văn T, Lê Văn Đ và chờ ở khu vực quán nước vỉa hè khu đô thị Văn Khê- Hà Đông, thì anh Q không biết được có việc T đưa ma túy cho Đ và Đ cất giấu trong người đến khi bị bắt. Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7]. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WaveS, BKS: 29X5-249.xx, số khung RLHHC12078Y609063, số máy HC12E-0229654 thu giữ của anh Nguyễn Văn Q. Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu của anh Q do mua lại của anh Cao Văn H- SN: 1980, HKTT: thôn L, xã Đ, huyện Hoài Đức, Hà Nội từ năm 2015; xe có đủ giấy tờ hợp lệ, không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho anh Q là đúng pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 09665334xx thu giữ của Lê Văn Đ không có căn cứ xác định là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lê Văn Đ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, các mép dán có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C, cán bộ Lưu Đức Q, Vũ Quốc K và đối tượng Lê Văn Đ.

- Trả lại bị cáo Lê Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 09665334xx.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo; Người lq;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Đình Văn**